

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

Số: 1101 /SGDĐT – GDMN
V/v hướng dẫn bồi dưỡng thường xuyên
cho CBQL và GVMN.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 15 tháng 8 năm 2014

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Trường mầm non 19/5.

Căn cứ Thông tư số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17/8/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ thực tế thực hiện chương trình của giáo viên mầm non trong toàn tỉnh. Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) cho cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN) như sau:

1. Đối tượng bồi dưỡng

Cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đang công tác tại các trường, cơ sở giáo dục mầm non, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác BDTX GVMN trong toàn tỉnh.

2. Mục đích bồi dưỡng

- Giáo viên học tập BDTX để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, yêu cầu phát triển giáo dục mầm non dục của địa phương, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của GVMN; năng lực tự đánh giá hiệu quả BDTX; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường, của phòng giáo dục và đào tạo.

3. Nội dung bồi dưỡng: Bao gồm 3 nội dung nằm trong 2 khối kiến thức bắt buộc và tự chọn, cụ thể:

3.1. Khối kiến thức bắt buộc: 2 nội dung

a) Nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học cấp học mầm non được áp dụng trong cả nước (gọi là nội dung bồi dưỡng 1): Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển giáo dục mầm non, các hoạt động giáo dục thuộc Chương trình giáo dục mầm non.

b) Nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục cấp học mầm non theo từng thời kỳ của tỉnh (gọi là nội dung bồi dưỡng 2): Năm học này, Sở Giáo dục & Đào tạo chọn và chỉ đạo nội dung trong 10 mô đun Dự án tăng cường khả năng sẵn sàng đi học cho trẻ mầm non.

3.2. Khối kiến thức tự chọn:

Khối kiến thức tự chọn (gọi là nội dung bồi dưỡng 3): bao gồm các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp của GVMN được ban hành kèm theo Thông tư số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17/8/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo.

* Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nội dung bồi dưỡng 1, thường xuyên bổ sung nội dung bồi dưỡng 3.

* Sở Giáo dục và Đào tạo chọn và hướng dẫn nội dung bồi dưỡng 2.

4. Thời lượng thực hiện từng nội dung bồi dưỡng

a) Mỗi giáo viên thực hiện chương trình bồi dưỡng trong 120 tiết/năm học.

- Nội dung bồi dưỡng 1: Khoảng 30 tiết/ năm học;
- Nội dung bồi dưỡng 2: Khoảng 30 tiết/ năm học;

- Nội dung bồi dưỡng 3: Khoảng 60 tiết/ năm học.
 - b) Các cấp quản lý giáo dục có thể thay đổi thời lượng bồi dưỡng ở từng nội dung bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, kế hoạch giáo dục của địa phương trong từng năm học nhưng không thay đổi tổng số thời gian bồi dưỡng của mỗi giáo viên trong năm học (120 tiết/năm học).
 - c) Căn cứ nội dung bồi dưỡng 3, giáo viên mầm non tự lựa chọn các mô đun cần bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu cá nhân và quy định của sở giáo dục và đào tạo về thời gian bồi dưỡng khối kiến thức này trong từng năm.

5. Hình thức BDTX

Thực hiện theo Điều 5 Thông tư 26/2012/TT-BGDĐT) gồm các hình thức:

- Tự học .
- Tập trung .
- Học tập từ xa (qua mạng Internet).

6. Tài liệu BDTX

- Tài liệu BDTX được tổ chức biên soạn và phát hành dưới dạng ấn phẩm, băng tiếng, băng hình và các thiết bị lưu trữ thông tin khác đảm bảo các quy định của Chương trình BDTX.

- Địa chỉ truy cập để khai thác tài liệu: <http://tailieu.nhagiao.edu.vn>

7. Kinh phí BDTX

Kinh phí BDTX được dự toán trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

8. Xây dựng kế hoạch và thực hiện BDTX

8.1. Xây dựng kế hoạch BDTX:

- a. Kế hoạch BDTX được xây dựng theo năm học, bao gồm: các kế hoạch BDTX của giáo viên, nhà trường, phòng Giáo dục và Đào tạo.
- b. Kế hoạch BDTX phải nêu rõ mục tiêu, nội dung, hình thức BDTX. Kế hoạch BDTX của phòng Giáo dục và Đào tạo, trường mầm non phải có thêm các

nội dung về đánh giá kết quả BDTX, hợp đồng hoặc giao nhiệm vụ đối với các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX, phối hợp với các dự án (nếu có); cung ứng tài liệu; tổ chức thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên.

c. Xây dựng kế hoạch BDTX năm học

- Căn cứ nội dung Chương trình BDTX và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố hướng dẫn Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX và báo cáo tổ chuyên môn, trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt (tháng 4 hàng năm, riêng năm học 2014-2015 giáo viên hoàn thành xây dựng kế hoạch trước 15/9/2014).

- Căn cứ hướng dẫn của phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường tổng hợp kế hoạch BDTX của giáo viên và xây dựng kế hoạch BDTX của đơn vị gửi phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt (tháng 5).

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp kế hoạch BDTX các nhà trường trực thuộc, xây dựng kế hoạch BDTX của phòng, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo (trước 15/6).

8.2. Triển khai kế hoạch BDTX

- Nhà trường tổ chức cho giáo viên thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên, của nhà trường.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo nhà trường đảm bảo tài liệu BDTX cho giáo viên và chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX tổ chức lớp BDTX tập trung theo kế hoạch.

- Nhà trường, phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, xếp loại kết quả cấp giấy chứng nhận BDTX giáo viên, báo cáo cơ quan quản lý giáo dục cấp trên trực tiếp vào tháng 6 hàng năm.

9. Đánh giá, xếp loại và công nhận kết quả BDTX

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, trường mầm non thực hiện nhiệm vụ đánh giá, xếp loại, công nhận kết quả BDTX của CBQL và GVMN theo điều 12,13,14 và 15 trong Quy chế BDTX giáo viên mầm non, phổ thông và

giáo dục thường xuyên, ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo .

Trên đây là hướng dẫn công tác BDTX cho CBQL và GVMN. Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, trường mầm non 19/5 nghiên cứu, triển khai thực hiện nghiêm túc công tác BDTX, hiệu quả và trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có gì vướng mắc phản ánh kịp thời về Sở GD&ĐT (qua phòng GDMN) để được giải đáp./
Lê Thị Lưu



Noi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu GDMN, VT.

Lê Thị Lưu